

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 326/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: khu dân cư 2, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ.

- Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khu dân cư 2, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim L và ông Huỳnh Văn H cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, Chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 03/7/2019, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà L, ông H đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên bà L, ông H đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà L, ông H có 03 con chung tên Huỳnh Thị Khánh C, sinh ngày 28/01/2002; Huỳnh Nguyễn Phương T, sinh ngày 16/01/2008; Huỳnh Khánh N, sinh ngày 05/01/2012. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao 03

con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng/con, tổng cộng 03 con là 3.000.000đ/tháng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà L, ông H đều khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: ông H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim L và ông Huỳnh Văn H.

-Về con chung: bà L, ông H có 03 con chung tên Huỳnh Thị Khánh C, sinh ngày 28/01/2002; Huỳnh Nguyễn Phương T, sinh ngày 16/01/2008; Huỳnh Khánh N, sinh ngày 05/01/2012. Giao 03 con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông H cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng/con (một triệu đồng), tổng cộng 03 con là 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân.

Ông H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

-Về nợ chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H không cấp dưỡng nuôi con với số tiền như thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Ông H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu

công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông H đã nộp theo biên lai số 0002385 ngày 03/7/2019 của C cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền lệ phí ông H phải nộp. ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Cục THA DS H. Định Quán;
- UBND TT Q;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Đức Đại